

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH CỦA BÉ
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 27/10 - 21/11/2025

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
ST T	MT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh..	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + 2 tay đưa lên cao,ra phía trước,sang 2 bên(kết hợp với nắm mở bàn tay) - Lưng, bụng + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối..	- Thể dục sáng - Hô hấp: Thổi bong bóng - Tay: + 2 tay đưa lên cao, ra phía trước, sang hai bên(kết hợp với nắm, mở bàn tay) - Lưng, bụng + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.. - Hoạt động chơi: + Trò chơi: Chim bay cò bay.	
2	2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi khụy gối	-Đi khụy gối	- Hoạt động học: + Đi khụy gối +TC: Tung bóng	
3	4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay - mắt trong vận động: + Ném xa bằng 1 tay	- Ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học: + Ném xa bằng 1 tay + TC: Đàn chuột con - Hoạt động chơi: + TCM: Tập tầm vông, bắt trước tạo dáng	

4	5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập : - Nhảy lò cò 3m - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Nhảy lò cò 3m - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Hoạt động học: + Nhảy lò cò 3m + TC: Chuyển bóng + Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm + Mèo và chim sẻ - Hoạt động chơi: + TCM: “ gia đình của em” “tìm đúng số nhà”.	
---	---	---	---	---	--

2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

b. Thực hiện được 1 số việc tự phục vụ trong sinh hoạt

5	10	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: – Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tự lau mặt, đánh răng. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Tập đánh răng, lau mặt, rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn và để vào đúng nơi quy định	*HD mọi lúc mọi nơi. - rèn kỹ năng cho trẻ rửa tay, rửa mặt	
6	11	- Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng không rơi vãi, đồ thức ăn	- Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng không rơi vãi, đồ thức ăn	- Hoạt động ăn: + Cô cho trẻ trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng không rơi vãi, đồ thức ăn	

d. Biết 1 số nguy cơ không an toàn và phòng tránh

7	17	Trẻ nhận ra 1 số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: -Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	*HD: Mọi lúc mọi nơi + Cô cho trẻ nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: cháy, người ngã xuống nước, ngã chảy máu,...	
---	----	--	---	--	--

		thoại người thân khi cần thiết.			
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
1) Khám phá khoa học					
c. Thể hiện hiểu biết đối tượng bằng các cách khác nhau					
7	18	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....	- Quan sát phán đoán mối quan hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.	*HĐH:KPKH - Tìm hiểu về đồ dùng trong gia đình	
8	26	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	-Tạo tình huống cho trẻ trải nghiệm qua các trò chơi đóng vai - Trẻ hát các bài hát - Làm đồ chơi xé, vẽ, dán, nặn, ghép hình đồ dùng đồ chơi trong gia đình.	*HĐ Góc: + Góc phân vai: Trẻ nhận vai chơi, đồ vật mình yêu thích. + Góc âm nhạc: Trẻ hát các bài hát chủ đề gia đình. + Góc tạo hình: trẻ là đồ chơi xé dán nặn đồ dùng trong gia đình	
2. Khám phá xã hội					
a. Nhận biết bản thân gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng					
9	28	- Trẻ nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình.	- Hoạt động học: KPXH: + Trò chuyện về những người thân yêu trong gia đình bé	
10	29	Trẻ nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.	- Nói được địa chỉ gia đình.	*HĐH: KPKH +Trò chuyện về gia đình của bé - TCM: Gia đình của bé, Tìm về số nhà.	

c. Nhận biết 1 số lễ hội và danh lam thắng cảnh					
11	34	Kể tên và nói đặc điểm của một số lễ hội.	- Kể tên và nói đặc điểm của ngày 20/11	*HĐH: KPKH - Trò chuyện về ngày 20/11	
3. Làm quen với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán					
a. Nhận biết số đếm, số lượng					
12	36	Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: ” Bao nhiêu?”” Là số mấy?”	- Trẻ nhận biết các chữ số và số lượng xung quanh	*HĐ mọi lúc mọi nơi: Cô cho trẻ nhận biết các chữ số và số lượng xung quanh	
13	37	Đếm số lượng trong phạm vi 3 So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	-Củng cố,nhận biết đối tượng trong phạm vi 3,NB chữ số 3,số thứ tự trong phạm vi 3	HĐH: - Củng cố,nhận biết đối tượng trong phạm vi 3,NB chữ số 3,số thứ tự trong phạm vi 3	
14	38	Gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.	- Tách gộp trong phạm vi 3	*HĐH: LQVT - Tách gộp trong phạm vi 3	
15	39	Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3	HĐG: Góc học tập -Cho trẻ đọc số và chọn số mình đã đọc	

16	40	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe...)	*HĐ mọi lúc mọi nơi: + Cô cho trẻ nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3	
<i>e. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian</i>					
17	45	Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác(phía trước-phía sau, phía trên – phía dưới; phía phải – phía trái)	*HĐH: Toán - Xác định phía trước-phía sau, phía trên – phía dưới của bạn khác	
III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
a. Nghe hiểu lời nói					
18	48	Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm. - Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.	*HĐ mọi lúc mọi nơi: + Cô cho trẻ thực hiện liên tiếp 2- 3 yêu cầu.	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày					
19	54	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- Hoạt động học: + Thơ: "Thương ông", "em yêu nhà em", "ngày 20/11" + Cho trẻ đọc các bài ca dao: Bầu và bí,...	
20	55	Trẻ có thể kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe.	*HĐH: Truyện: Vẽ chân dung mẹ	
3. Làm quen với việc đọc – viết					

21	61	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	*HĐ Chơi: Góc thư viện: làm sách về chủ đề; Xem sách, truyện.	
----	----	---	---	--	--

IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

1. Thể hiện ý thức về bản thân

2. thể hiện sự tự tin, tự lực

22	66	Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn các trò chơi, vật liệu chơi, màu vẽ, giấy vẽ...	*HĐ chơi: Góc nghệ thuật cô cho trẻ tự chọn màu, vật liệu	
23	67	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Thực hiện thu dọn đồ dùng đồ chơi hằng ngày, rửa và lau dọn đồ chơi.	- Hoạt động góc: + Cô cho trẻ tự cất đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định.	

c. Hành vi và quy tắc ứng xử

24	73	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường)	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Cô cho trẻ thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường)	
25	74	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	- Hoạt động: Mọi lúc mọi nơi + GD trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	

V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

26	82	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: + Nghe hát: “Bàn tay mẹ” “Chỉ có 1 tên đời” “Cô giáo bản em” “cho con” - TC âm nhạc: “Nghe dân ca đoán tên bạn hát” “ Bao nhiêu bạn hát”. “ Nghe giai điệu đoán tên bạn hát.	
27	84	Trẻ thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình(về màu sắc, hình dáng. . .) của các tác phẩm tạo hình	-Cho trẻ quan sát và khuyến khích nói lên vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng thiên nhiên trong cuộc sống về màu sắc, hình dáng... của tác phẩm tạo ra.	- HĐH: Tạo hình(STEAM) + Làm cây gia đình	

2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình

28	85	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: + Dạy hát: Cả nhà thương nhau, “ Cô và mẹ”	
29	86	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học âm nhạc: VD: Múa cho mẹ xem, nhà của tôi Trò chơi âm nhạc: Nghe dân ca đoán tên bài hát; Bao nhiêu bạn hát, ai nhanh nhất	

30	87	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	*HĐH: Tạo hình(STEAM) -Làm cây gia đình	
31	88	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	-Vẽ, tô màu phối hợp các đường nét thẳng, xiên, xoay tròn để miêu tả sự vật hiện tượng.	*HĐG: Góc nghệ thuật: Trẻ tô màu tranh gia đình.	
32	91	Trẻ có kỹ năng phối hợp cách xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng màu sắc khác nhau	Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt xé, dán, xếp hình để tạo thành sản phẩm có kích thước, hình dáng/đường nét.	*HĐG: Góc tạo hình: vẽ theo ý thích	
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật					
33	94	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát	Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	*HĐ chơi: + Góc nghệ thuật âm nhạc cô cho trẻ biểu diễn các bài hát chủ đề gia đình.	

II. CHUẨN BỊ

- Sưu tầm quần, áo, giày, dép, túi sách cũ các loại khác nhau nhưng còn đẹp (của người lớn và trẻ em).

- Hột, hạt các loại và đảm bảo an toàn. Bộ đồ chơi xây dựng. Búp bê.
- Các loại vật liệu có sẵn: Rơm rạ, lá, mùn cưa.....
- Tranh ảnh và đồ chơi về các loại thực phẩm: rau, củ, quả, trứng...
- Một số loại thực phẩm, rau củ, quả, các loại có sẵn ở địa phương.
- Các loại sách báo, tạp chí cũ.
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu. Hồ dán, đất nặn, kéo.
- Đồ dùng, đồ chơi trong gia đình; xoong, nồi, chảo, thìa bát, đĩa, cốc chén...
- Tranh ảnh về các đồ dùng đồ chơi trong gia đình: Đồ gỗ, đồ nấu ăn uống, phương tiện đi lại, phương tiện nghe nhìn.
- Album gia đình: Ảnh gia đình, ảnh chân dung, ảnh về các loại hoạt động khác nhau của gia đình.

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

TỔ TRƯỞNG

BAN GIÁM HIỆU

Lê Thị Uyên

Lường Thị Hương

Hoàng Thị Phần